

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

HỒ SƠ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025

Hà Nội, Tháng 4 năm 2025



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Ngày 29 tháng 4 năm 2025

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
7h00' – 7h05'	Đón đại biểu, Đại hội trừ bị.	Ban tổ chức
7h05' – 7h10'	Báo cáo xác nhận tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
7h10 – 7h15'	Tuyên bố khai mạc Đại hội.	Đại diện HĐQT
7h15' – 7h20'	Chủ tọa lên làm việc: Thông qua chương trình làm việc, cử thư ký Đại hội.	Chủ tịch HĐQT
7h20' – 7h40'	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.	Chủ tịch HĐQT
7h40' – 8h05'	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch và biện pháp thực hiện năm 2025.	Tổng giám đốc
8h05' – 8h15'	Hướng dẫn : Thông qua báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024; Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS năm 2025; Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2025. Hướng dẫn các cổ đông ứng cử, đề cử và bầu cử vào HĐQT và BKS; Thông qua bầu số lượng thành viên HĐQT và bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030.	Chủ tịch HĐQT
8h15' – 8h30'	Báo cáo của Ban kiểm soát.	Trưởng ban KS
8h30' – 8h45'	- Các cổ đông phát biểu ý kiến; - HĐQT tiếp thu, trả lời ý kiến cổ đông.	
8h45' – 8h55'	Giới thiệu Ban kiểm phiếu để thông qua : Báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024; Kế hoạch SXKD năm 2025 và kế hoạch chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2025, Bầu số lượng thành viên HĐQT; Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030.	Chủ tịch HĐQT
8h55' – 9h00'	Ban kiểm phiếu lên làm việc	Ban kiểm phiếu

9h00' – 9h05'	Bỏ phiếu thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030.	Các cổ đông
9h05' – 9h10'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu thông qua số lượng thành viên HĐQT.	Ban kiểm phiếu
9h10' – 9h15'	Các cổ đông tự ứng cử và đề cử để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	Các cổ đông
9h15' – 9h20'	Công bố danh sách ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	Chủ tịch HĐQT
9h20' – 9h30'	Bỏ phiếu thông qua : Báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS năm 2025; Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2025; Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030.	Các cổ đông
9h30' – 9h45'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu.	Ban kiểm phiếu
9h45' – 9h50'	Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt.	HĐQT và BKS
9h50' – 9h55'	Thông qua Biên bản Đại hội.	Thư ký
9h55' – 10h00'	Bế mạc Đại hội.	Đại diện HĐQT

BAN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chúc mừng chào đón đến các quý vị cổ đông công ty về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kính chúc các quý vị Sức khỏe, Hạnh phúc và Thành công!

Kính thưa các quý vị, Đại hội đồng cổ đông năm 2025 sẽ có hai nhiệm vụ cụ thể như sau:

1/ Đại hội đồng cổ đông thường niên tổng kết nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) và các hoạt động của công ty năm 2024; Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD và các hoạt động của công ty năm 2025.

2/ Đại hội tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) của HĐQT công ty, bầu HĐQT nhiệm kỳ 5 (2025-2030) và bổ nhiệm bộ máy lãnh đạo công ty nhiệm kỳ V; Đề ra các chỉ tiêu, kế hoạch cơ bản cho hoạt động SXKD và quản trị, đầu tư của công ty nhiệm kỳ V (2025-2030).

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi đến các quý vị cổ đông của công ty báo cáo của HĐQT công ty trên cơ sở 2 nội dung vừa nêu ở trên.

I/ Báo cáo của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

1/ Kết quả SXKD năm 2024

- Sản lượng: 150 tỷ đồng/ 150 tỷ đồng, đạt 100% KH
- Doanh thu: 134,7 tỷ đồng/ 120 tỷ đồng, đạt 112% KH
- Thu nhập BQ: 12,68 triệu đồng/11 triệu đồng, đạt 115% KH
- Cổ tức dự kiến lớn hơn 9% , đạt KH
- Lợi nhuận: 3,847 tỷ đồng
- Công tác an toàn mọi mặt: Tốt.

2/ Chi tiết các lĩnh vực:

2.1/ Sản xuất công nghiệp:

- Sản xuất 68.375 thanh tà vẹt bê tông các loại;

- Sản xuất thành công lắp đặt thử nghiệm tà vẹt Ghi 1/7;
- Nghiên cứu, sản xuất thành công 04 bộ ghi TG1/10 tốc độ cao dùng cho khổ đường 1000 mm.

2.2/ Các công trình xây dựng:

- Gói thầu XL-NTSG2-03:
 - + Hạng mục thi công đường sắt: Tại khu gian Trảng Táo - Gia Ray đã thi công xong chờ bàn giao. Tại Ga Dĩ An và Ga Sóng thần cơ bản đã thi công xong, còn đường 64, 65 đang thi công hoàn thành cuối tháng 4/2025.
 - + Hạng mục bãi hàng AB4: Tiến độ phải điều chỉnh lần 3 do thời tiết mưa nhiều vào cuối năm 2024 và việc cung cấp CPDD khó khăn. Dự kiến đến 31/5/2025 hoàn thành đổ bê tông bãi hàng AB4.
 - + Các đơn vị thi công đang cố gắng hoàn thành gói thầu vào 30/9/2025.
- Gói thầu XL-HNV2-03B: Đoạn cải tạo đã thi công xong. Hiện tại đang cùng với thầu phụ để triển khai thi công đoạn cải tuyến sau khi đã hoàn thành việc GPMB. Dự kiến đến cuối năm 2025 hoàn thành gói thầu.
- Hoàn thành đúng tiến độ hợp đồng của công trình sửa chữa cải tạo Ke ga Long Biên, được chủ đầu tư khen thưởng và đánh giá cao, được gắn biển công trình kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ Đường sắt Việt Nam.
- Gói thầu đường ngang thuộc Sở Giao thông vận tải Hải Phòng được chủ đầu tư đánh giá rất cao về tiến độ và chất lượng.

2.3/ Công tác đầu tư, cải tiến công nghệ, mua sắm máy móc thiết bị thi công của công ty và các đơn vị:

- Đầu tư xây dựng nhà xưởng số 2 tại Sóc Sơn, nhà vệ sinh hệ thống thoát nước khu nhà xưởng số 2;
 - Đầu tư, mua sắm xe nâng phục vụ sản xuất khu vực Sóc Sơn;
 - Cải tạo, sửa chữa phòng họp công ty;
 - Kiểm tra, sửa chữa khuôn tà vẹt các loại, khuôn ghi 1/10 và 1/7;
- Tổng kinh phí đầu tư năm 2024 tương đương 3,9 tỷ đồng.

2.4/ Đánh giá kết quả hoạt động SXKD về mọi mặt năm 2024:

- + Các chỉ tiêu, giá trị sản lượng, doanh thu, thu nhập bình quân đều đạt và vượt kế hoạch đề ra của ĐHCĐ.
- + Ban Điều hành và các đơn vị làm tốt công tác tìm kiếm việc làm và tiêu thụ sản phẩm tà vẹt, giữ vững uy tín với chủ đầu tư với khách hàng và các đối tác.
- + Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp các loại thuế, BHXH cho người lao động, chấp hành tốt luật pháp và các quy định của pháp luật.

3/ Kế hoạch SXKD năm 2025:

3.1/ Các chỉ tiêu cơ bản:

- Giá trị sản lượng: 150 tỷ đồng
- Giá trị doanh thu: 120 tỷ đồng
- Thu nhập BQ: 11 triệu đồng/người/tháng
- Cổ tức: 9% trở lên
- Lợi nhuận: 2,6 tỷ đồng
- Công tác an toàn thi công, AT chạy tàu, ATLĐ, VSMT, PCCC đảm bảo tốt 100%

về mọi mặt.

3.2/ Công tác đầu tư phát triển doanh nghiệp:

- Xúc tiến công tác đầu tư khu nhà làm việc phía Bắc Giáp Bát càng sớm càng tốt.
- Lập dự toán phê duyệt trình HĐQT xây dựng khẩn trương trạm biến áp khu vực Sóc Sơn với yêu cầu phù hợp với nhu cầu khai thác phát triển sản xuất toàn bộ quỹ đất còn lại.

- Lập bản vẽ chi tiết quy hoạch khu vực Sóc Sơn, khu vực Bắc Giáp Bát, khu vực Nam Giáp Bát để quản lý, đầu tư khai thác hợp lý và hiệu quả nhất.

- Đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ, nghiên cứu phương án khai thác, huy động vốn cho SXKD và thực hiện phương án tăng vốn điều lệ.

3.3/ Công tác quản trị doanh nghiệp:

+ Nghiên cứu công tác tổ chức các đơn vị thành viên và các phòng ban trong công ty, sắp xếp sao cho hoạt động có hiệu quả.

+ Tiếp cận các công nghệ đường sắt tốc độ cao, đường sắt cao tốc để đầu tư về con người, máy móc, thiết bị, công nghệ thích ứng với yêu cầu để có thể tham gia một số việc trong các dự án mới này.

Các số liệu và biện pháp chi tiết trong SXKD sẽ được Tổng giám đốc thay mặt Ban điều hành chuyển đến các quý vị cổ đông trong báo cáo của TGD.

II/ Báo cáo công tác của HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025); Kế hoạch, nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030)

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội đã hoạt động theo luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty 20 năm qua với 4 nhiệm kỳ HĐQT;

Trong suốt 20 năm qua đã có rất nhiều lúc công ty gặp sóng gió nhưng dưới sự chèo lái của HĐQT công ty, sự phối hợp hiệu quả với Ban điều hành công ty chúng ta đã lần lượt vượt qua sóng gió, vững bước tiến lên, luôn duy trì sự đoàn kết, giữ công ty

ổn định và phát triển. Sau 20 năm cổ phần hóa công ty chúng ta có quyền tự hào về các thể hệ lãnh đạo công ty, sự lựa chọn hợp lý trong những lúc khó khăn nhất giữ vững sự tồn tại của công ty, đến nay đã ổn định và phát triển, vững vàng có mặt ở thường trường ngành đường sắt và ngành xây dựng Việt Nam.

1/ Các chỉ tiêu cơ bản đạt được trong 5 năm nhiệm kỳ IV (có bảng kèm theo)

- Đánh giá kết quả các chỉ tiêu cơ bản của HĐQT 5 năm (2020-2024)

- Nhiệm kỳ IV là nhiệm kỳ đạt được thành tích cao nhất trong bốn nhiệm kỳ đã qua với các thành tích vượt trội:

+ Sản lượng: 759,5 tỷ đồng/ 5 nhiệm kỳ = 151,9 tỷ/ năm

+ Doanh thu: 677,21 tỷ đồng/ 5 nhiệm kỳ = 135,45 tỷ/ năm

+ Thu nhập bình quân: 11,4 triệu đồng/ 9,28 triệu đồng, tăng 128%

+ Cổ tức: 11,6%/ 9%, tăng 130%

+ Trong suốt năm năm qua chúng ta luôn giữ được an toàn về mọi mặt, an toàn về sử dụng vốn, chưa có tai nạn nghiêm trọng nào xảy ra.

2/ Công tác đầu tư phát triển xây dựng công ty nhiệm kỳ IV

- Duy tu, cải tạo, nâng cấp dây chuyền SX tà vẹt BTDUL;

- Sửa chữa, duy tu đường ghi vào nhà máy;

- Xây dựng nhà kho chứa phụ kiện, rãnh nước, hàng rào khu vực Sóc Sơn. Sửa chữa làm mới khuôn tà vẹt;

- Xây dựng nhà xưởng 01 và 02 tại Sóc Sơn hiện đã liên kết khai thác với đối tác;;

- Nâng cấp, cải tạo nhà làm việc khu Nam Giáp Bát;

- Xây mới nhà làm việc 2 tầng khu liên cơ.

- Công ty cùng các đơn vị kết hợp mua sắm máy móc thi công đáp ứng tốt thi công các công trình lớn;

- Đầu tư cho đào tạo cán bộ kỹ thuật công nhân lành nghề để phục vụ SXKD.

3/ Công tác tổ chức quản trị doanh nghiệp:

- Công ty đã sắp xếp các đơn vị và các phòng ban cho hợp lý và hiệu quả hơn

- Tăng cường quan hệ để tìm kiếm việc làm, tổ chức thực hiện các hợp đồng xây dựng và cung cấp sản phẩm công nghiệp uy tín, đúng hẹn và đảm bảo chất lượng. Đây là nhiệm kỳ thành công trong công tác đối ngoại, đã tìm và ký được nhiều hợp đồng lớn.

4/ Chỉ tiêu, kế hoạch cho nhiệm kỳ V

4.1/ Chỉ tiêu về nhiệm vụ SXKD:

- Giá trị sản lượng: 150 tỷ đồng, phấn đấu tăng 7% mỗi năm

- Giá trị doanh thu: 120 tỷ đồng, phấn đấu tăng tương ứng 7% mỗi năm

- Thu nhập BQ: 11 triệu đồng /người/tháng, mục tiêu tăng 10% mỗi năm

- An toàn mọi mặt: An toàn tuyệt đối

4.2/ Chỉ tiêu về đầu tư phát triển doanh nghiệp

- Tìm kiếm, kết hợp đầu tư sản xuất sản phẩm mới mà các công trình ĐS sắp tới cần trên cơ sở nâng cấp dây chuyền hiện có hoặc đầu tư mới.

- Xúc tiến đầu tư nâng cấp trạm biến áp khu vực Sóc Sơn để đảm bảo công suất khai thác khi đầu tư hết mặt bằng khu vực này.

- Lập dự án tiếp tục đầu tư các công trình nhà xưởng khu vực sân bóng, tận dụng cơ hội để đầu tư sớm.

- Lập quy hoạch chi tiết (đo vẽ lại) toàn bộ khu vực Sóc Sơn để làm cơ sở liên kết đầu tư.

- Tại khu vực Giáp Bát cho đo vẽ, kiểm tra lại cốt thiết kế hầm chui và đường vành đai 2,5 để thiết kế cải tạo đầu tư cho phù hợp quy hoạch chung. Khẩn trương đầu tư xây dựng nhà làm việc khu vực này khi đã phá dỡ văn phòng cũ bàn giao cho dự án 2,5.

- Tại khu vực Nam Giáp Bát: nghiên cứu sắp xếp lại phòng làm việc, nhu cầu của văn phòng công ty và khu liên cơ cho gọn, tiết kiệm, nếu phù hợp cải tạo nâng cấp trụ sở công ty dành riêng khu liên cơ cho phục vụ khai thác SXKD.

4.3/ Công tác tổ chức quản trị doanh nghiệp:

- HĐQT yêu cầu các đơn vị thành viên phải củng cố tổ chức đáp ứng yêu cầu của công việc, phù hợp với năng lực, hàng năm có sản lượng từ 30 tỷ đồng trở lên.

- Nghiên cứu, xem xét sửa đổi xây dựng quy chế quản lý công ty, quy chế đầu tư khai thác lợi thế quỹ đất toàn công ty.

- Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị thi công khi có hợp đồng xây dựng, đầu tư phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ

- Đầu tư nâng cấp cải tạo hoặc đầu tư mới dây chuyền sản xuất tà vẹt BTDUL sao cho phù hợp với yêu cầu của thị trường sắp tới.

- HĐQT xem xét quy mô với vốn điều lệ hiện tại, xem xét các biện pháp tăng vốn cho phù hợp yêu cầu các công trình hiện tại và tương lai thực hiện.

- HĐQT nghiên cứu xem xét mô hình quản trị công ty đang được Điều lệ quy định, nếu thấy chưa phù hợp thì thay đổi, sửa đổi điều lệ để lựa chọn phù hợp khi chủ sở hữu công ty cũng là quản lý điều hành công ty đang và là các cổ đông lớn chiếm đến gần 90% vốn điều lệ.

Kính thưa các quý vị!

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cũng là đại hội kết thúc nhiệm kỳ IV, mở ra nhiệm kỳ V nên ĐHĐCĐ năm nay chúng ta còn

có nhiệm vụ quan trọng là bầu ra Ban lãnh đạo công ty mới gồm HĐQT và Ban kiểm soát. Hiện cơ cấu cổ đông của công ty đã có thay đổi lớn căn bản khi chủ sở hữu gần bằng 90% cổ phần phổ thông và là người điều hành công ty. Hy vọng công ty sẽ có luồng gió mới chuyển biến nhanh, tích cực để công ty phát triển bền vững. Xin cảm ơn các quý vị cổ đông, HĐQT và Ban điều hành công ty trong nhiệm kỳ qua. Chúc các quý vị sức khỏe, hạnh phúc và bình an.

Chúc công ty chúng ta mãi trường tồn và không ngừng phát triển!

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch


Nguyễn Đức Mạnh

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN 5 NĂM - NHIỆM KỲ IV

Năm	Sản lượng			Doanh thu			Thu nhập bình quân			Cổ tức			An toàn mọi mặt		
	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch (%)	Thực hiện (%)	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch (%)	Thực hiện (%)	Tỷ lệ
2020	101	94,1	93	90	73,76	82	8	8,59	107	8	8	Đạt	100	100	Đạt
2021	120	186	153	105	186	177	8,6	12,03	140	8-10	18	180	100	100	Đạt
2022	120	120	100	105	95,36	90,8	8,8	11,01	125	8-10	10	100	100	100	Đạt
2023	150	209,8	140	120	189,4	158	10	12,68	127	>9	12	130	100	100	Đạt
2024	150	150	100	120	134,7	112	11	12,68	115	>9	10	100	100	100	Đạt
Cả nhiệm kỳ	641	759,9	117,2	540	679,22	124,00	9,28	11,4	123	>9	11,6	130	100	100	Đạt

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024; KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2025

Kính thưa: Quý vị cổ đông !

Hôm nay, Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để tổng kết việc thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và đề ra kế hoạch, biện pháp thực hiện năm 2025.

Tổng giám đốc xin chúc các quý vị cổ đông của Công ty mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội thành công tốt đẹp.

Sau đây tôi xin được trình bày báo cáo trước Đại hội.

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH (SXKD) NĂM 2024:

1/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2024:

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng	150 tỷ đồng	150,1 tỷ đồng	100%
2	Doanh thu	120 tỷ đồng	135,2 tỷ đồng	112,7%
3	Cổ tức	9% trở lên	Dự kiến 10%	111%
4	Thu nhập bình quân	11.000.000 đồng/người/tháng	12.680.000 đồng/người/tháng	115%
5	Lợi nhuận	2,6 tỷ đồng	3,847 tỷ đồng	148%
6	An toàn về mọi mặt	100%	100%	100%
7	Hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, chế độ chính sách vượt NLD, trách nhiệm xã hội với cộng đồng: Hoàn thành đầy đủ.			

2/ Các kết quả đạt được:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, đặc biệt là toàn thể đội ngũ CBCNV công ty đã nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy vai trò và

trách nhiệm, khắc phục mọi khó khăn, có nhiều cố gắng trong công tác tìm kiếm việc làm, trong việc tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh, lao động sản xuất, chăm lo đến điều kiện làm việc và đời sống người lao động, do đó năm 2024 công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

2.1/ Công tác quản trị doanh nghiệp:

2.1.1/ Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trong công ty thực hiện đúng điều lệ, quy chế, quy định của công ty đã ban hành và các quy định của nhà nước.

2.1.2/ Vốn của Công ty được bảo toàn.

2.1.3/ Thực hiện các chỉ tiêu của Đại hội cổ đông năm 2024 đều đạt và vượt mức.

2.2/ Công tác điều hành sản xuất:

2.2.1/ Thực hiện tốt công tác quản lý, hạch toán kinh tế, giảm chi phí sản xuất, thực hành tiết kiệm.

2.2.2/ Hoạt động SXKD của Công ty luôn luôn được duy trì ổn định.

2.3/ Công tác kế hoạch - kỹ thuật:

2.3.1/ Từ Ban Tổng giám đốc đến các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trong toàn công ty rất cố gắng, tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm, tiếp thị, chăm sóc khách hàng, tiêu thụ sản phẩm công nghiệp.

2.3.2/ Công tác quản lý kinh tế, công tác thanh quyết toán thực hiện chặt chẽ, chính xác và kịp thời. Thanh toán các gói thầu kịp thời đúng hạn đảm bảo vốn phục vụ thi công công trình.

2.3.3/ Công tác đấu thầu của công ty ngày càng thể hiện sự chuyên nghiệp, không ngừng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, được thể hiện năm qua Cty là thành viên đứng đầu liên danh trúng thầu gói thầu có giá trị lớn như Gói thầu XL-NTSG2-03; XL-HNV2-03B thuộc dự án 3000 tỷ.

2.3.4/ Các công trình mà Công ty triển khai thi công trong năm 2024 luôn đảm bảo tiến độ chung, chất lượng và an toàn.

2.3.5/ Chất lượng sản phẩm và vệt các loại luôn đáp ứng được yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ. Thực hiện nghiêm túc quy trình sản xuất theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO9001:2015 do Công ty quy định.

2.3.6/ Lắp thử thành công ghi 1/7 cho Công ty Tuyển than cửa Ông - TKV; Sản xuất thành công 04 bộ ghi tốc độ cao 1/10, P50, L= 24,984m dùng cho đường sắt khổ 1.000mm cấp cho gói thầu Khe Nét. Đây là sản phẩm mới của Cty ty đã SX và lắp đặt thành công làm cơ sở cho phát triển cho những năm tiếp theo.

2.3.7/ Chú trọng công tác bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa thường xuyên dây chuyền sản xuất và vệt;

2.3.8/ Sản xuất và cung cấp cho khách hàng gần 75.000 thanh TV các loại. Đặc biệt năm nay lượng TV sản xuất đến đâu cấp hết cho khách hàng đến đó, vì thế không có sản phẩm tồn kho.

2.4/ Công tác tài chính:

2.4.1/ Báo cáo tài chính, kê khai thuế và nộp thuế thực hiện đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác.

2.4.2/ Thực hành tiết kiệm và giảm tối đa chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp vì thế hoạt động SXKD công ty có lãi, cổ tức và thu nhập người lao động tăng cao.

2.4.3/ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về các loại thuế, BHXH, kinh phí công đoàn cho Nhà nước. Đến ngày 31/12/2024 Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước số tiền tổng cộng: **6.236** triệu đồng

Bao gồm:

- Thuế môn bài + thuế khác : 229 triệu đồng
- Thuế GTGT : 806 triệu đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 935 triệu đồng
- Thuế thu nhập cá nhân : 500 triệu đồng
- Thuế đất : 1.449 triệu đồng
- Đóng BHXH, BHYT, BHTN : 2.156 triệu đồng
- Đóng kinh phí công đoàn : 161 triệu đồng

2.4.4/ Công tác Thanh tra thuế 5 năm của Cục Thuế Hà Nội, các bộ phận chức năng làm việc tích cực, số liệu chuẩn bị chu đáo, được cơ quan thuế đánh giá cao.

2.5/ Công tác tổ chức - hành chính:

2.5.1/ Đảm bảo tốt điều kiện làm việc, đời sống người lao động. Thu nhập bình quân người lao động tăng cao so kế hoạch đề ra và những năm trước. Quan tâm tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi cho CBCNV trong công ty; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng cán bộ, đào tạo công nhân lành nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc.

2.5.2/ Công tác quản lý lao động, tiền lương và thực hiện chế độ với người lao động đảm bảo đúng quy định.

2.5.3/. Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ tại trụ sở của Công ty, các đơn vị và cả trên các công trường thi công được đảm bảo.

2.5.4/ Công tác hành chính văn thư, quản lý và sử dụng con dấu, quản lý điều hành xe thực hiện đúng quy định của Nhà nước và quy định của Công ty.

2.5.5/ Khai thác quỹ đất tại phía Bắc ga Giáp Bát và khu vực Sóc Sơn thực hiện tốt và có hiệu quả.

2.5.6/ Công tác bảo vệ: Đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

2.5.7/ Bữa ăn giữa ca: Đảm bảo chất lượng bữa ăn, sạch sẽ và vệ sinh.

2.5.8/ Công tác vệ sinh công nghiệp được đảm bảo.

2.6/ Công tác hoạt động phòng trào:

- Tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đều thực hiện, phối hợp, tích cực tham gia các phong trào của Đảng, Công đoàn.

- Ngày 6/11/2024 Đảng bộ Công ty chuyển từ Đảng bộ trực thuộc Tổng công ty ĐSVN về địa phương là trực thuộc Quận Hoàng Mai, do vậy các công tác về đảng đã được thực hiện theo đúng quy định là cấp Đảng bộ thuộc Quận.

- Tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ của Công ty cũng như của cả nước.

3/ Tồn tại:

3.1/ Công tác tìm kiếm việc làm ngày càng khó khăn do một phần nguồn vốn đầu tư cho các dự án đường sắt trong năm hạn chế, các đơn vị chưa chủ động tìm kiếm công việc.

3.2/ Công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, tổ chức sản xuất còn chưa sát sao và quyết liệt.

3.3/ Công tác đào tạo, phát triển và thu hút nguồn nhân lực ở các đơn vị còn hạn chế.

3.4/ Hệ thống thiết bị dây chuyền đã được vận hành nhiều năm, do vậy không tránh khỏi những hư hỏng thường xuyên, chi phí duy tu, sửa chữa lớn.

3.5/ Công tác nghiên cứu mở rộng việc sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, dịch vụ mới chưa được quyết liệt.

4/ Công tác đầu tư, cải tiến công nghệ, mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty và đơn vị.

- Xây dựng nhà xưởng số 02 tại khu vực Sóc Sơn: 1.731 tr

- Nhà vệ sinh và hệ thống thoát nước khu vực nhà xưởng số 02: 287tr.

- Đầu tư mua sắm xe nâng phục vụ nhà xưởng Sóc Sơn: 285tr.

- Sửa chữa phòng họp Công ty: 400tr

- Đầu tư khuôn Tà vệt các loại: 1.197tr

Tổng giá trị đầu tư năm 2024: 3,9 tỷ.

II. KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2025

1/ Thuận lợi, khó khăn:

1.1/ Thuận lợi:

1.1.1 Đội ngũ CBCNV có tinh thần trách nhiệm với công việc được phân công, nhất là cán bộ phòng nghiệp vụ và lãnh đạo các đơn vị đều có trình độ và chuyên nghiệp.

1.1.2 Công ty đã khẳng định được vị trí, năng lực và uy tín đối với khách hàng về sản phẩm tà vẹt và dự án xây dựng.

1.1.3. Mở rộng thêm được mối quan hệ với các đơn vị Chủ đầu tư khác ngoài ngành đường sắt.

1.2/ Khó khăn:

1.2.1/ Các dự án về đường sắt; các công trình sửa chữa thường xuyên cơ sở hạ tầng đường sắt Quốc gia năm 2025 ít và đa phần là các Công ty quản lý được ưu tiên thực hiện.

1.2.2/ Chế độ chính sách của nhà nước về thuế, bảo hiểm ngày càng thắt chặt ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

1.2.3/ Năng lực của Công ty về máy móc thiết bị lớn thi công công trình nhất là đường bộ và cầu là không có; Nhân lực giỏi đúng chuyên môn không nhiều ảnh hưởng rất lớn đến công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm.

1.2.4/ Vốn điều lệ của công ty còn thấp. Tài sản đảm bảo của Công ty ít dẫn đến việc vay vốn ngân hàng khó khăn, chi phí lãi vay và các chi phí ngân hàng khác cao.

1.2.5/ Tính cạnh tranh trong cung cấp tà vẹt lớn, một phần vì vị trí đặt nhà máy của Công ty không thuận lợi so với một số nhà cung cấp.

2/ Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025:

2.1/ Giá trị tổng sản lượng : 150 tỷ đồng

2.2/ Giá trị tổng doanh thu : 120 tỷ đồng

2.3/ Thu nhập : 11.000.000 đồng/người /tháng

2.4/ Cổ tức : 9%

2.5/ Lợi nhuận : 2,6 tỷ

2.6/ Công tác an toàn, PCCN, VSMT, ATLĐ đảm bảo 100% về mọi mặt.

2.7/ Hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, trách nhiệm với NLĐ, làm tốt trách nhiệm XH.

2.8/ Bảo toàn và phát triển vốn, tăng cường công tác thu hồi công nợ, đáp ứng vốn phục vụ SXKD.

3/ Định hướng phát triển năm 2025:

3.1/ Về công tác tổ chức và quản trị doanh nghiệp:

3.1.1/ Tăng cường công tác chỉ đạo, tiếp tục kiện toàn làm tốt công tác tổ chức cán bộ và lao động từ Công ty xuống đến các đơn vị để bộ máy của công ty tinh

gọn và hiệu quả. Nâng cao năng xuất lao động và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp đáp ứng với thực tế thị trường.

3.1.2/ Tiếp tục giữ vững ổn định về chính trị và tổ chức.

3.1.3/ Tăng cường công tác quản lý, kỷ luật lao động phát huy thế mạnh của từng đơn vị, từng CBCN viên trong công ty.

3.2/ Về công tác tổ chức SXKD:

3.2.1/ Thực hiện nghiêm túc và đúng theo quy định của nhà nước và hệ thống văn bản của công ty ban hành.

3.3.2/ Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính đổi mới sáng tạo, phát huy tính chủ động, các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của CBCNV.

3.3.3/ Lĩnh vực sản xuất TVBT: Cải tiến nâng cao chất lượng dây chuyền. Tinh gọn nhân lực, áp dụng máy móc, công nghệ thay thế lao động để đảm bảo chất lượng sản phẩm và giảm chi phí giá thành là cơ sở cạnh tranh với các đơn vị khác cùng kinh doanh.

3.3.4/ Chú trọng công tác quản lý kinh tế, thực hành tiết kiệm, kinh doanh có lãi, nâng cao thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức của cổ đông và bảo toàn vốn.

4/ Đầu tư:

4.1/ Xây dựng khu nhà văn phòng làm việc tại khu phía bắc Giáp Bát.

4.2/ Xây dựng 02 nhà xưởng tại Khu vực Sóc Sơn.

4.3/ Xây dựng nâng cấp trạm biến áp - XN BTĐUL từ 560kVA lên 2.560kVA.

4.4/ Đầu tư về nhân lực, nghiên cứu sản phẩm mới về TVBT; máy móc thiết bị phục vụ đón đầu cho các dự án đường sắt tốc độ cao và đường sắt cao tốc.

5. Biện pháp thực hiện:

5.1/ Lãnh đạo Công ty và lãnh đạo các đơn vị thành viên tập trung mọi nguồn lực thực hiện nhiệm vụ SXKD để hoàn thành kế hoạch năm 2025.

5.2/ Tăng cường quan hệ với các Chủ Đầu tư, các đối tác để nắm bắt thông tin kinh tế kịp thời, ưu tiên công tác tìm kiếm việc làm, giới thiệu và bán các sản phẩm công nghiệp của Công ty.

5.3/ Để kịp với sự phát triển chung của ngành đường sắt, Công ty có định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo cụ thể là phải đầu tư nâng cấp dây chuyền SXTVBT và máy móc thiết bị thi công phục vụ thi công đường sắt cao tốc và tốc độ cao. Để thực hiện được định hướng trên nhu cầu cấp thiết là phải tăng vốn điều lệ của Công ty.

5.4/ Quyết liệt công tác thu hồi công nợ khách hàng còn tồn đọng; Làm tốt công tác quản lý, quản trị, thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho NLD.

5.5/ Tiếp tục nghiên cứu phương án và tìm đối tác liên doanh, liên kết khai thác quỹ đất của công ty để mở rộng SXKD. Khuyến khích các đơn vị và cá nhân trong công ty đầu tư, mở rộng sản xuất thêm các ngành nghề.

5.6/ Tiếp tục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cán bộ chuyên môn và công nhân kỹ thuật; mua sắm trang thiết bị, công cụ đủ yêu cầu sản xuất và thi công công trình.

5.7/ Đảm bảo an toàn lao động; cung cấp trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và kịp thời cho người lao động, làm tốt công tác phòng chống cháy nổ; công tác an toàn chạy tàu; an ninh trật tự, vệ sinh môi trường tại đơn vị và công trường thi công.

5.8/ Tiếp tục quan tâm, cải thiện điều kiện và môi trường làm việc của người lao động. Giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.

5.9/ Phát huy tính đoàn kết, giữ gìn kỷ luật lao động và nội quy lao động. Quan tâm và thực hiện đúng chế độ chính sách đối với người lao động.

III. TỔNG KẾT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NỔI BẬT NHIỆM KỲ IV (2020-2025)

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ đạt BQ của nhiệm kỳ
1	Sản lượng						
	Kế hoạch (tỷ đồng)	101	120	120	150	150	
	Thực hiện (tỷ đồng)	94,1	184,0	120,0	209,8	150,1	
	Tỷ lệ hoàn thành	93%	153%	100%	140%	100%	117%
2	Doanh thu						
	Kế hoạch (tỷ đồng)	90	105	105	120	120	
	Thực hiện (tỷ đồng)	73,76	186,00	95,36	189,40	135,20	
	Tỷ lệ hoàn thành	82%	177%	90,8%	158%	112,7%	124%
3	Cổ tức						
	Kế hoạch	8%	8-10%	8-10%	10%	9%	
	Thực hiện	8%	18%	10%	12%	10%	
	Tỷ lệ hoàn thành	100%	180%	100%	120%	111%	122%
4	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)						
	Kế hoạch	8	9	9	10	11	
	Thực hiện	8,589	12,029	11,015	12,680	12,680	
	Tỷ lệ hoàn thành	107,4%	140%	125%	127%	115%	123%
	So sánh thu nhập bình quân của nhiệm kỳ:						148%
5	Lợi nhuận						
	Lợi nhuận thực hiện (tỷ đồng)	2,192	10,737	5,017	5,344	3,847	27,14
6	Chi phí đầu tư	0,55	3,35	2,01	5,60	3,90	15,41

Đặc biệt nhiệm kỳ qua công tác thu hồi công nợ của các khách hàng truyền thống các bộ phận chức năng của Công ty đã làm tốt nhưng vẫn còn một số khách hàng việc thu hồi còn rất khó khăn gồm các khách hàng sau:

STT	Tên khách hàng	Số phải thu đến ngày 15/6/2020	Số đã thu được	Số còn phải thu đến 31/3/2025
1	Công ty CP XDCT Trường Lộc	1.135.354.376	309.706.378	825.647.998
2	Công ty HH tập đoàn cục 6 Trung Quốc	9.501.054.000	8.829.407.935	671.646.065
3	Công ty CP XDCT & đầu tư 120	2.170.013.665	100.000.000	2.070.013.665
	Tổng cộng	12.806.422.041	9.239.114.313	3.567.307.728

Kính thưa quý vị cổ đông!

Việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 là khó khăn thách thức to lớn. Tổng giám đốc kêu gọi toàn thể Quý vị cổ đông cùng CBCNV của Công ty nêu cao tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí cùng nhau khắc phục khó khăn tạo lên những cơ hội mới, đóng góp những ý kiến đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD của năm 2024 cũng như các ý kiến về nhiệm vụ và biện pháp thực hiện trong năm 2025 để Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

Kính chúc các quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Tới

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2025
CÔNG TY CPĐT CT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội ngày 29 tháng 04 năm 2025

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM 2024

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận Công ty + các đơn vị	3.847.374.133	148%
2	Nộp thuế TNDN = 20%(1) + các khoản phạt - cổ tức An Thịnh 2023)	837.209.684	
3	Nộp bổ sung TNDN sau kiểm tra thuế	112.600.153	
4	Nộp thuế TNDN bổ sung theo NĐ132	0	
5	Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty =(1)- (2)- (3)-(4)	2.897.564.296	
6	Thưởng HĐQT 12%	347.707.715	
7	Còn lại	2.549.856.580	
8	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi các đơn vị	689.112.917	
9	Còn lại	1.860.743.663	
10	Trích các quỹ Công ty	372.148.732	
	Quỹ đầu tư phát triển 10%	186.074.366	
	Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	186.074.366	
11	Còn lại	1.488.594.932	
12	Cổ tức (VĐL : 13.330.150.000)	1.333.015.000	10,00%
13	Lợi nhuận để lại phân phối sau	155.579.932	1,17%

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Đức Mạnh

THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY
1300 EAST 58TH STREET
CHICAGO, ILL. 60637



Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO VỀ MỨC THÙ LAO, TIỀN THUỞNG
CHO CÁC THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2024
KẾ HOẠCH CHI THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2025**

Thực hiện Điều 39 và 52 – Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội.

1/ Báo cáo về mức thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 :

Căn cứ Biên bản biểu quyết kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Số liệu chi thù lao cụ thể như sau :

1.1/ Quyền được chi thù lao cho HĐQT năm 2024	670.707.715 đồng
+ Thù lao theo công việc	180.000.000 đồng
+ Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị năm 2024	143.000.000 đồng
+ 12% tổng lợi nhuận sau thuế	347.707.715 đồng
Đã chi	437.000.000 đồng
+ Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị năm 2024	150.400.000 đồng
+ Tạm ứng thù lao HĐQT + hợp HĐQT đến 31/3/2025:	286.600.000 đồng
Còn được chi	233.707.715 đồng.

1.2/ Thù lao Ban kiểm soát :

- + Trưởng ban : 3.000.000 đồng/ tháng
- + Thành viên : 1.500.000 đồng/ tháng

Đã chi cả năm 2024

2/ Kế hoạch chi thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 HĐQT lập kế hoạch chi thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 như sau :

2.1/ Kế hoạch chi thù lao, tiền thưởng cho HĐQT năm 2025 gồm :

- + Thù lao công việc theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT : 180.000.000 đồng.
- + Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị năm 2025 : 143.000.000 đồng

+ Trích 10% tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty để thưởng cho Hội đồng quản trị. Trường hợp lợi nhuận tăng vượt so với kế hoạch đề ra thì tỷ lệ % tiền thưởng cũng được tăng vượt theo tỷ lệ tương ứng giữa lợi nhuận thực hiện trên lợi nhuận kế hoạch nhưng không quá 20% tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty.

2.2/ Kế hoạch chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2025 :

+ Trưởng ban : 3.000.000 đồng/ tháng

+ Thành viên : 1.500.000 đồng/ tháng

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Mạnh

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2025

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội;

Căn cứ Hồ sơ giới thiệu năng lực cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

Căn cứ Hồ sơ giới thiệu năng lực cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

1/ Công ty TNHH Kiểm toán BDO :

1.1/ Về năng lực : Công ty TNHH Kiểm toán BDO là hãng kiểm toán độc lập được thành lập từ năm 2002, Công ty liên tục đứng trong danh sách những Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính phê duyệt hàng năm, Công ty cũng liên tục được UBCK Nhà nước phê duyệt vào danh sách ngăn các Công ty đủ điều kiện kiểm toán các công ty niêm yết, đại chúng.

1.2/ Về kinh nghiệm : chuyên cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán và tư vấn đáp ứng nhu cầu và phù hợp với điều kiện thị trường của các khách hàng. Các khách hàng tiêu biểu gồm : các Công ty thành viên Tập đoàn công nghiệp Than khoáng sản, các Công ty cổ phần Đường sắt, Công ty CP công trình 6, Công ty CP Xuất nhập khẩu Vật tư thiết bị Đường sắt, Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội ...

1.3/ Đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2011 đến 2019. Báo cáo kiểm toán đã đáp ứng yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cơ quan quản lý của Nhà nước.

2/ Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam:

2.1/ Về năng lực : Công ty chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên ngành trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán...tại Việt Nam. Công ty luôn đứng trong danh

sách 10 Công ty kiểm toán độc lập có các chỉ số cao nhất (số lượng kiểm toán viên, số lượng khách hàng, doanh thu...) được Bộ tài Chính, UBCKNN xác nhận.

1.2/ Về kinh nghiệm : có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán Báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động. VAE đã cung cấp dịch vụ kiểm toán, định giá cho nhiều Tập đoàn, Tổng Công ty lớn như : các đơn vị thuộc Tập đoàn Vingroup, Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng – Công ty CP, Tổng Công ty máy động lực và Máy Nông nghiệp Việt Nam, ...

1.3/ Đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020, năm 2021, năm 2022, năm 2023 và năm 2024. Báo cáo kiểm toán đã đáp ứng yêu cầu của Hội đồng quản trị, các cổ đông và các Cơ quan quản lý của Nhà nước.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Mạnh

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính năm 2024 với các nội dung chính như sau:

I. TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Nhân sự của Ban Kiểm soát:

- + Bà Ứng Thị Phúc - Trưởng ban
- + Bà Trịnh Thu Vân - Thành viên
- + Bà Nguyễn Thị Minh Nga - Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và điều hành của Công ty với những nội dung sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm của Công ty;
- Tham gia các phiên họp định kỳ và bất thường của HĐQT;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các Nghị quyết, Quyết định ban hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc điều hành trong công tác quản lý;
- Phối hợp với các phòng chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động SXKD;
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty;
- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024:

1/ Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm mà ĐHĐCĐ đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 biểu quyết thực hiện như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng	150 tỷ đồng	150,1 tỷ đồng	100%
2	Doanh thu	120 tỷ đồng	135,2 tỷ đồng	112,7%
3	Cổ tức	9% trở lên	Dự kiến 10%	111%
4	Thu nhập bình quân	11.000.000 đồng/người/tháng	12.680.000 đồng/người/tháng	115%
5	Lợi nhuận	2,6 tỷ đồng	3,847 tỷ đồng	148%
6	An toàn về các mặt	100%	100%	100%
7	Hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, chế độ chính sách với NLĐ, trách nhiệm xã hội với cộng đồng: Hoàn thành đầy đủ.			

2/ Nhận xét chung về kết quả hoạt động SXKD:

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban TGD. Công ty đã đạt được kết quả vượt bậc cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu của ĐHĐCĐ năm 2024 đều hoàn thành, riêng chỉ tiêu về thu nhập bình quân và lợi nhuận đạt với tỷ lệ rất cao.
- Nộp đầy đủ các loại thuế , BHXH trong năm.
- Vốn của công ty được bảo toàn.
- Công tác an toàn lao động, an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ tại nơi sản xuất cũng như nơi làm việc được đảm bảo 100%.
- Đảm bảo đủ việc làm và thu nhập người lao động ổn định. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và các quyền lợi người lao động theo quy định của Nhà nước.
- Tổng giá trị tài sản đầu tư trong năm : 3,9 tỷ đồng.

3/ Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

- Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định. Báo cáo tài chính được lập từng quý trong năm kịp thời và đầy đủ.

- Báo cáo tài chính năm 2024: Đề nghị các cổ đông xem số liệu chi tiết có trong hồ sơ Đại hội cổ đông thường niên.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2024 đồng thời không thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

4/ Về công tác quản trị và điều hành:

4.1 Báo cáo đánh giá công tác quản trị của Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Công tác quản trị thực hiện theo đúng Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ đúng quy định, thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT giữa các phiên họp đối với các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị công ty. Các cuộc họp đều có ghi biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo TGD thực hiện.

- HĐQT đã phối hợp cùng với Ban Tổng giám đốc giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, chặt chẽ trong công tác quản lý tài chính bảo toàn vốn của Công ty.

4.2 Báo cáo đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Kiểm soát nhận thấy rằng Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế hoạt động SXKD và quản lý tài chính của Công ty; Nghị quyết của HĐQT. Điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả. Bảo toàn được vốn của công ty.

- Tổng Giám đốc trú trọng công tác tìm kiếm việc làm, coi đây là nhiệm vụ thiết yếu trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Chỉ đạo sâu sát công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tà vệt, tạo niềm tin, giữ gìn và nâng cao uy tín đến khách hàng trong và ngoài ngành.

- Làm tốt công tác quản lý, quản trị, thực hành tiết kiệm, nâng cao năng suất lao động để đáp ứng với mô hình hoạt động SXKD của Công ty. Duy trì sự ổn định và thu nhập NLĐ tăng, thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động.

III. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2020-2025

Trong nhiệm kỳ qua HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành xuất sắc chức năng nhiệm vụ đưa công ty đạt được những kết quả nổi bật, được thể hiện các chỉ tiêu của Đại hội đề ra bình quân cả nhiệm kỳ đều đạt vượt mức cụ thể: Sản lượng đạt 117%; Doanh thu đạt: 124%; Cổ tức 122%; TNBQ đạt: 148%. Đặc biệt tổng lợi nhuận trong nhiệm kỳ đạt hơn: 27 tỷ. Tổng giá trị đầu tư hơn: 15 tỷ đồng.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

- Tiếp tục làm tốt công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện và phát huy năng lực đội ngũ cán bộ để Công ty phát triển ổn định, hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao. Đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp cho Công ty, NLĐ và các cổ đông của Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ công tác quản lý sản xuất của công ty và công tác huy động nguồn vốn để phục vụ SXKD.

- Trong công tác điều hành Ban Tổng Giám đốc có biện pháp nâng cao khả năng thanh toán và thu hồi công nợ, quản lý tốt tài sản ngắn hạn sao cho vừa đảm bảo tính thanh khoản hợp lý, tránh các rủi ro nợ xấu. Điều hành hoạt động SXKD của công ty có hiệu quả, bảo toàn được vốn.

- Tiếp tục lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả. Tích cực tìm giải pháp khai thác hiệu quả quỹ đất của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác kỹ thuật, chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, làm tốt công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường cũng như nơi làm việc, đảm bảo an toàn về mọi mặt.

- Nắm bắt cơ hội đầu tư vào lĩnh vực là thế mạnh của Công ty để tham gia dự án đường sắt cao tốc và đường sắt tốc độ cao.

Ban Kiểm soát trong năm qua đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội quy định mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty trong thời gian qua giúp đỡ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển bền vững, ổn định và đoàn kết, chúc Quý vị cổ đông thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Lưu BKS, Thư ký HĐQT.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ứng Thị Phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**HƯỚNG DẪN VIỆC ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ
VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội đã được sửa đổi, bổ sung năm 2023,

Hội đồng quản trị hướng dẫn việc ứng cử, đề cử và bầu cử vào Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

I/ Đại hội cổ đông bỏ phiếu biểu quyết số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo Điều lệ công ty quy định.

II/ Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1/ Tiêu chuẩn là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

1.1/ Thành viên Hội đồng quản trị phải là người có đủ điều kiện sau :

1.1.1/ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, điều 17 của Luật doanh nghiệp.

1.1.2/ Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; có một người đại diện phần vốn của tổ chức khác sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông không yêu cầu phải có điều kiện này.

1.1.3/ Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành trực tiếp sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.1.4/ Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết pháp luật.

1.2/ Thành viên Ban kiểm soát phải là người có đủ điều kiện sau đây:

1.2.1/ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.

1.2.2/ Kiểm soát viên không được là:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng của công ty.

- Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty.

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

2/ Ứng cử và đề cử:

2.1/ Ứng cử:

- Các cổ đông sở hữu trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử một người vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (**Mẫu 1a, 1b**).

2.2/ Đề cử: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử người vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (**Mẫu 2a, 2b**) như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

2.3/ Danh sách ứng cử viên ứng cử và đề cử để bầu vào HĐQT và BKS tối thiểu bằng số thành viên HĐQT và BKS đã được Đại hội cổ đông lựa chọn, tối đa không hạn chế.

2.4/ Danh sách ứng cử viên ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS được thông qua Đại hội đồng cổ đông trước khi đưa vào bầu cử.

3/ Bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Phiếu bầu HĐQT, BKS chỉ bầu những người trong danh sách ứng cử viên được bầu, tối đa bằng số thành viên theo quy định, tối thiểu không hạn chế.

4/ Trúng cử: Người trúng cử là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số cổ phần trên số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ thành viên. Trường hợp các ứng cử viên đạt số cổ phần trên số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn, người đó sẽ trúng cử. Nếu các ứng cử viên đạt số cổ phần trên số phiếu bầu ngang nhau và có cổ phần sở hữu bằng nhau thì Đại hội tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

5/ Các phiếu đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS được gửi về Ban tổ chức Đại hội hoặc Trưởng phòng TC – HC trước 9h00' ngày 29 tháng 4 năm 2025.

6/ Mọi thắc mắc khiếu nại về danh sách và tiêu chuẩn các ứng viên sẽ được chủ tọa và Ban tổ chức giải quyết trước khi đưa vào bầu cử.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu TC - HC

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Mạnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu 1a

PHIẾU ỨNG CỬ VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà nội đã được bổ sung, sửa đổi năm 2023;
- Xét năng lực cá nhân,

Tên tôi là:.....Nam/Nữ.....

Ngày tháng năm sinh:

Số CCCD/HC:.....ngày cấp.....

Địa chỉ:

.....

Số lượng cổ phần nắm giữ ở công ty: Chiếm%
trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.

Tôi xin ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu 1b

PHIẾU ỨNG CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT

Nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà nội đã được bổ sung, sửa đổi năm 2023;
- Xét năng lực cá nhân,

Tên tôi là:.....Nam/Nữ.....

Ngày tháng năm sinh:

Số CCCD/HC:.....ngày cấp.....

Địa chỉ:

.....

Số lượng cổ phần nắm giữ ở công ty:Chiếm%
trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.

Tôi xin ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu 2a

BẢN THÀNH LẬP NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐỀ CỬ VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà nội đã được bổ sung, sửa đổi năm 2023;

Tên tôi là:..... đại diện cho nhóm cổ đông có tên trong danh sách ký tên dưới đây gồm :

TT	Họ tên cổ đông	Số CCCD, Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất 6 tháng	Ký tên
	Tổng cộng:			

Bằng tỷ lệ % tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng đủ điều kiện trong Điều lệ Công ty.

Được đề cử :

1/ Ông/ bà; số CCCD

Địa chỉ :

.....
Có số cổ phần sở hữu : cổ phần, chiếm :%
tổng số cổ phần phổ thông của công ty.

2/ Ông/ bà; số CCCD

Địa chỉ :

.....
Có số cổ phần sở hữu : cổ phần, chiếm :%
tổng số cổ phần phổ thông của công ty.

Làm ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

Ngày tháng 4 năm 2025

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÓM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu 2b

BẢN THÀNH LẬP NHÓM CỔ ĐÔNG

ĐỀ CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT

Nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà nội đã được bổ sung, sửa đổi năm 2023;

Tên tôi là:..... đại diện cho nhóm cổ
đông có tên trong danh sách ký tên dưới đây gồm :

TT	Họ tên cổ đông	Số CCCD, Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất 6 tháng	Ký tên
	Tổng cộng:			

Bảng tỷ lệ % tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng đủ điều kiện trong Điều lệ Công ty.

Được đề cử :

1/ Ông/ bà; số CCCD

Địa chỉ :

Có số cổ phần sở hữu : cổ phần, chiếm :% tổng số cổ phần phổ thông của công ty.

2/ Ông/ bà; số CCCD

Địa chỉ :

Có số cổ phần sở hữu : cổ phần, chiếm :% tổng số cổ phần phổ thông của công ty.

Làm ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

Ngày tháng năm 2025
NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÓM

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Số: 2703.0425/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 24 tháng 03 năm 2025, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(tiếp theo)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.



Phạm Hùng Sơn

Phó Tổng giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0813-2023-034-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Nguyễn Huy Hiệp

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 6542-2024-034-1

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		119.550.119.692	96.150.564.211
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	14.564.400.988	8.054.557.689
1. Tiền	111		12.664.400.988	6.154.557.689
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.900.000.000	1.900.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.860.000.000	5.860.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.	5.860.000.000	5.860.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		85.483.431.618	68.716.792.002
1. Phải thu của khách hàng	131	V.3.	97.485.996.538	79.692.385.790
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	1.552.690.857	742.015.586
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5.	2.441.476.414	2.789.387.148
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(15.996.732.191)	(14.506.996.522)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7.	11.291.588.742	12.141.666.586
1. Hàng tồn kho	141		16.117.617.511	17.074.545.218
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.826.028.769)	(4.932.878.632)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.350.698.344	1.377.547.934
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9.	2.350.698.344	1.305.195.209
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13.	-	72.352.725
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		9.757.931.966	8.871.709.940
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		7.583.300.892	6.688.478.412
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10.	7.583.300.892	6.688.478.412
- Nguyên giá	222		44.590.036.907	42.334.431.604
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(37.006.736.015)	(35.645.953.192)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		224.631.074	224.631.074
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8.	224.631.074	224.631.074
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		1.950.000.000	1.950.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2.	1.950.000.000	1.950.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	8.600.454
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9.	-	8.600.454
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		129.308.051.658	105.022.274.151

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2024	01/01/2024
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		103.132.868.445	78.872.355.476
I. Nợ ngắn hạn	310		103.132.868.445	78.872.355.476
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11.	37.113.024.195	26.304.485.224
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12.	15.116.009.312	27.799.200
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13.	1.584.542.256	615.414.132
4. Phải trả người lao động	314		7.195.441.328	5.377.729.326
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14.	913.841.988	1.226.000.509
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15.	601.100.000	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18.	2.324.829.959	1.228.209.655
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17.	24.954.400.527	31.095.018.748
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.16.	12.174.332.743	11.950.585.005
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.155.346.137	1.047.113.677
II. Nợ dài hạn	330		-	-
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		26.175.183.213	26.149.918.675
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19.	26.175.183.213	26.149.918.675
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		13.330.150.000	13.330.150.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		13.330.150.000	13.330.150.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		501.060.217	501.060.217
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.687.172.091	4.359.850.031
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.656.800.905	7.958.858.427
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		4.759.236.609	3.656.460.441
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		2.897.564.296	4.302.397.986
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		129.308.051.658	105.022.274.151

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

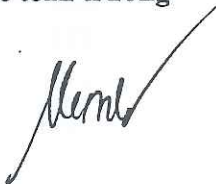
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc









Trinh Thu Vân

Nguyễn Thị Kim Ban

Nguyễn Xuân Tới

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	132.534.394.273	186.246.584.090
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		132.534.394.273	186.246.584.090
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2.	113.559.600.994	169.936.839.520
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		18.974.793.279	16.309.744.570
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3.	581.285.490	545.298.047
7. Chi phí tài chính	22	VI.4.	1.676.320.477	2.062.014.234
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.676.226.445	2.062.014.234
8. Chi phí bán hàng	25	VI.7.	4.571.292.409	2.114.564.580
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7.	10.604.754.473	8.635.367.240
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		2.703.711.410	4.043.096.563
11. Thu nhập khác	31	VI.5.	1.657.742.980	1.324.115.879
12. Chi phí khác	32	VI.6.	514.080.257	22.571.968
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		1.143.662.723	1.301.543.911
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		3.847.374.133	5.344.640.474
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9.	949.809.837	1.042.242.488
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		2.897.564.296	4.302.397.986

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc







Trịnh Thu Vân

Nguyễn Thị Kim Ban

Nguyễn Xuân Tới

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2024	Năm 2023
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.847.374.133	5.344.640.474
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		1.549.712.823	1.066.340.619
- Các khoản dự phòng	03		1.606.633.544	5.081.837.472
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		94.032	(97.088)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(581.285.490)	(545.298.047)
- Chi phí lãi vay	06		1.676.226.445	2.062.014.234
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		8.098.755.487	13.009.437.664
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(18.221.059.597)	(10.120.940.437)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		956.927.707	2.319.984.465
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		29.080.711.954	(12.555.223.493)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.036.902.681)	(445.922.679)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.651.339.603)	(2.075.016.460)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(934.842.641)	(1.003.507.247)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		2.300.000	20.894.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.166.749.298)	(141.700.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15.127.801.328	(10.991.994.187)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(2.444.535.303)	(4.788.131.109)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		37.037.037	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(5.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	4.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		581.285.490	545.298.047
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.826.212.776)	(5.242.833.062)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(tiếp theo)

		Đơn vị tính: VND	
Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024 Năm 2023
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ đi vay	33		40.774.599.774 41.700.454.373
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(46.915.217.995) (38.001.542.300)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(651.033.000) (1.752.586.650)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(6.791.651.221) 1.946.325.423
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		6.509.937.331 (14.288.501.826)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		8.054.557.689 22.342.962.427
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(94.032) 97.088
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1.	14.564.400.988 8.054.557.689

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Trịnh Thu Vân

Nguyễn Thị Kim Ban

Nguyễn Xuân Tới

MỤC LỤC HỒ SƠ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TT	Nội dung	Trang
1	Chương trình Đại hội.	01
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị.	03
3	Báo cáo của Tổng giám đốc.	11
4	Tờ trình phân phối lợi nhuận.	19
5	Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024; Kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.	21
6	Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2025.	23
7	Báo cáo của Ban kiểm soát.	25
8	Hướng dẫn việc ứng cử, đề cử và bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030.	29
9	Báo cáo kiểm toán.	38

